TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST - DS	*Tam Bình, ngày 15 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2023/TLST - DS ngày 13 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị D1**, sinh năm 1958

Nơi cư trú: ấp Phú Sơn A, xã Long Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền: Anh **Trần Văn Cảnh E**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp Bình An, xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: 1/ Anh **Đào Lê D**, sinh năm 1990

2/ Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1969

3/ Chị **Lê Thị Kim T**, sinh năm 1990

Đại diện theo ủy quyền của chị T, bà H: Anh **Đào Lê D**, sinh năm 1990

Cùng nơi cư trú: ấp Phú Sơn A, xã Long Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đào Lê D, chị Lê Thị Kim T, bà Nguyễn Thị Kim H có anh D làm đại diện theo ủy quyền đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị D1 số tiền là 172.410.000đồng. (Trong đó tiền vốn là 150.000.000đồng và tiền lãi là 22.410.000đồng).

Bà Dể đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh D, chị T, bà H sau khi bên anh D, chị T, bà H trả đủ số tiền cho bà D1.

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị D1 chịu 2.155.125đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Do bà D1 là người cao tuổi nên được miễn án phí điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Anh Đào Lê D, chị Lê Thị Kim T, bà Nguyễn Thị Kim H chịu 2.155.125đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Chi